

FIG. 1

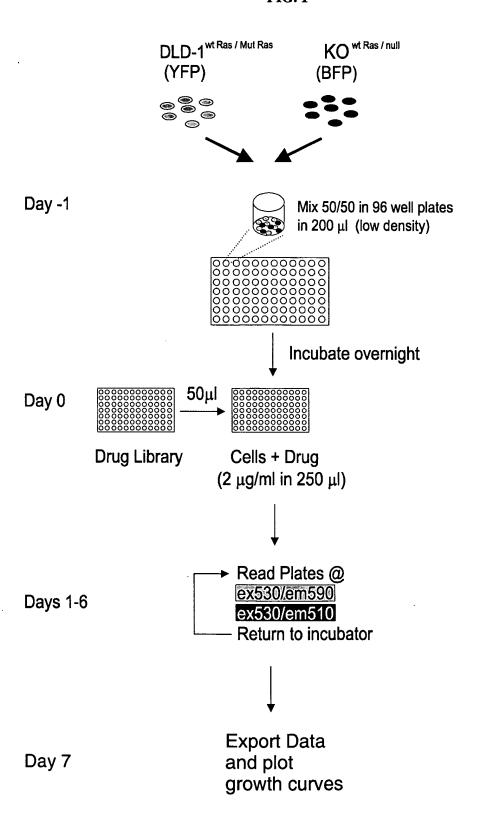
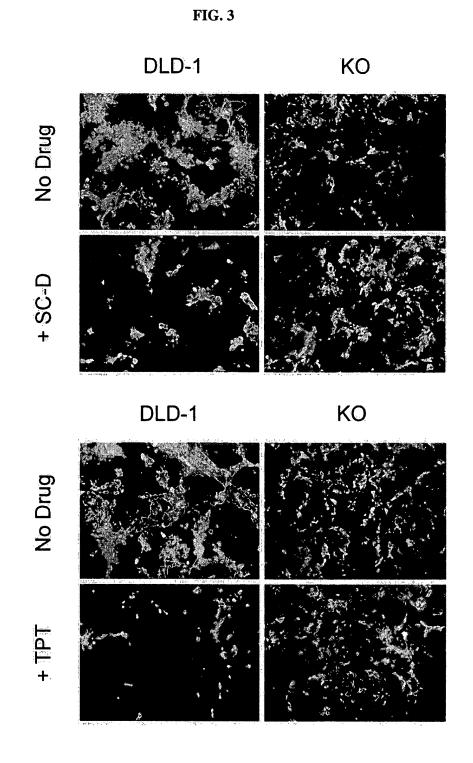


FIG. 2

a.

b.

BEST AVAILABLE COPY



BEST AVAILABLE COPY

FIG. 4a

RIC12	R2C12	R3C12	R4C12	RSC12	R6C12	R7C12	R8C12
RICI1	R2C11	R3CI1	R4CII	RSCII	R6C11	R7C11	R8C11
RIC10	R2C10	R3C10	R4C10	R5C10	R6C10	R7C10	R8C10
RICO	R2C9	R3C9	R4C9	R5C9	R6C9	R7C9	R8C9
RICS	R2C8	R3C8	R4C8	R5C8	R6C8	R7C8	R8C8
RICA THE STATE OF	R2C7	B3C7	RACO	RSC7	R6C7	R7C7	R8C7
RIC6	R2C6	R3C6	R4C6	RSC6	R6C6	R7C6	R8C6
RIC TO THE STATE OF THE STATE O	R2CS	B3CS	R4CS	RGG	R6G	M 11111	R8CS
RCA TOTAL TO	R2C4	B3C4	R4C4	R5C4	B6G	R7C4	R8C4
RIG THE STATE OF T	RZC3	B3 111111	RAC3	88 8 4444	R6G3	878 111111	R8G3
RIC2	R2C2	BG 11111	RAC2	RSC3	R6C2	B7C2	R8C2
RICI	R2C1	BGC1	R4C1	RSC1	R6C1	R7C1	R8C1

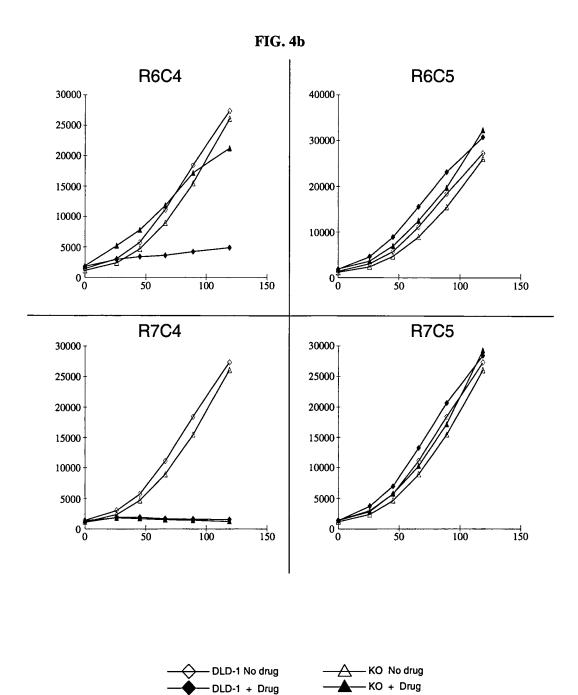


FIG. 5

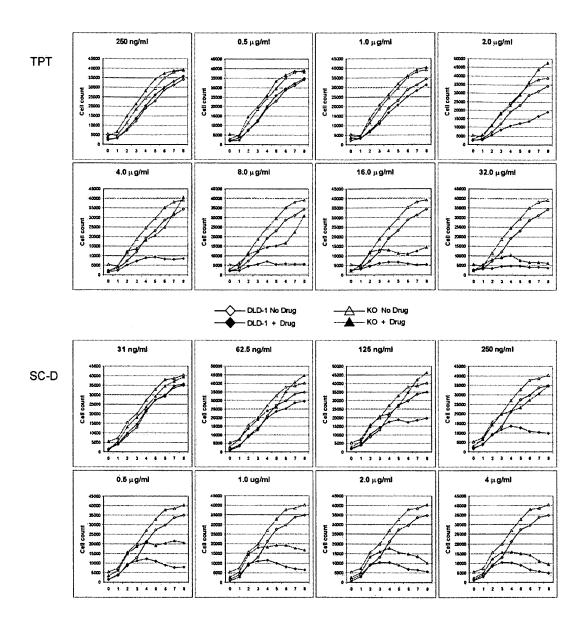


FIG 6

C mp und structure	Compound name	IC ₅₀ DLD	IC ₅₀ KO	F Id selectivity
	Triphenyl tetrazolium	2	16	8 fold
Br N N N	C169 A9	12	8	0.67 fold
	C169 B9	6	4	0.67 fold
	C57 D11	32	16	0.5 fold
	C29 A2	>32	>32	-
N O O S-CH ₃	C74 D8	16	8	0.5 fold
S-CH ₃	SB203580	16	16	1.0 fold

FIG. 7

